

Bản án số:16/2023/HS-ST

Ngày: 10-04-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Nhậm.

Thẩm phán: Bà Huỳnh Thị Phụng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Diệu.

Ông Võ Văn Thới.

Bà Kiều Thị Kim Dung.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Mai – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: Ông Lê Hồng Nhân – Kiểm sát viên.

Vào các ngày 28, 30 tháng 03 và 10 tháng 4 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 77/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 03 năm 2023 đối với:

- Bị cáo:

1. Nguyễn Chí N; Sinh ngày: 08/6/1994. Tại Long An. Nguyên quán: Xã M, huyện D, tỉnh Long An. Nơi thường trú: ấp L, xã M, huyện C, tỉnh Long An. Tam trú: Phòng trọ số 7, nhà trọ của ông Võ Thành L, sinh năm: 1954, ngụ thị trấn C, huyện C, tỉnh Long An. Nghề nghiệp: Công nhân. Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn C, sinh năm: 1960 (chết) và Nguyễn Thị M, sinh năm: 1964; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/7/2022, đến ngày 19/7/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Long An cho đến nay có mặt.

- Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Anh T3, Văn phòng Luật sư Nguyễn Anh T3 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Long An. (có mặt)

2. Phạm Công H; Sinh năm 1996. Tại Long An. Nơi cư trú: Khu phố T, thị trấn C huyện C, tỉnh Long An. Nghề nghiệp: Tài xế. Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Phạm Văn L, sinh năm: 1966 và bà Nguyễn Thị Lê D, sinh năm: 1969; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/7/2022, đến ngày 19/7/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Long An cho đến nay có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Phạm Trần Thái P, sinh năm 1993. Địa chỉ: khu phố T, thị trấn C huyện C, tỉnh Long An. (có mặt)
2. Nguyễn Minh C, sinh năm 1995. Địa chỉ: thị trấn C, huyện C, tỉnh Long An. (vắng mặt ngày tuyên án)
3. Phạm Ngọc Như T, sinh năm 1990. Địa chỉ: khu phố T, thị trấn C huyện C, tỉnh Long An. (vắng mặt ngày tuyên án)
4. Phạm Ngọc Như T2, sinh năm 1998. Địa chỉ: khu phố T, thị trấn C huyện C, tỉnh Long An. (vắng mặt ngày tuyên án)
5. Lê Hoài P1, sinh năm 1990. Địa chỉ: khu phố Long Phú, thị trấn C huyện C, tỉnh Long An. (vắng mặt ngày tuyên án)
6. Nguyễn Ngọc K, sinh năm 1995. Số 294, ấp L, xã M, huyện C, tỉnh Long An. (vắng mặt ngày tuyên án)
7. Huỳnh Ngọc M, sinh năm: 1993 ngụ ấp T, xã M, huyện C, tỉnh Long An. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 04 giờ 10 phút ngày 10/7/2022, Công an thị trấn C tuần tra khu vực khu phố Trại Yên, thị trấn C huyện C phát hiện Phạm Công H đậu xe mô tô biển số 62M1-558.09 trước nhà, có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện trong hộc xe phía trước bên trái có vỏ bịch bánh Snack bên trong có 02 gói nylon màu trắng, gồm: 01 gói chứa tinh thể màu trắng và 01 gói chứa 04 viên nén màu xanh, hình tròn có viền răng cưa, nghi là chất ma túy nên Công an thị trấn C lập biên bản vụ việc, mời H về trụ sở làm việc và phối hợp với Cơ quan CSĐT Công an huyện Cần Giuộc thu giữ, niêm phong tang vật trưng cầu giám định, điều tra làm rõ.

Tại Bản kết luận giám định số 629/KL-KTHS ngày 18/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự thuộc Công an tỉnh Long An kết luận 02 gói nylon màu trắng thu giữ của Phạm Công H như sau:

1. Túi niêm phong mã số NS4A 157756: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nylon có rãnh khếp viền đỏ, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 5,5884 gam, loại Ketamine.
2. Túi niêm phong mã số NS4A 157759: 04 (bốn) viên nén màu xanh đựng trong 01 (một) túi nylon có rãnh khếp viền đỏ, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,4132 gam, loại MDMA.

Quá trình điều tra xác định: Tối ngày 09/7/2022, Phạm Trần Thái P tổ chức sinh nhật tại nhà hàng L thuộc thị trấn C huyện C. Thái P rủ H, Nguyễn Minh C, Phạm Ngọc Như T, Phạm Ngọc Như T2 và Lê Hoài P1 hùn mỗi người số tiền là

2.000.000 đồng mua ma túy sử dụng thì tất cả đồng ý. Thái P ứng trước số tiền 12.000.000 đồng cho cả nhóm và điện thoại cho người tên Tâm không rõ địa chỉ tên họ qua có nickname trên Facebook là “Tam” qua mạng Messenger để liên lạc mua ma túy. Người tên Tâm có đọc số điện thoại là 077666277 để P3 liên hệ nhưng P3 không liên lạc được do quá ồn. Sau đó P3 liên lạc lại với người tên Tâm cũng qua Messenger. Sau đó có số điện thoại 0966579324 liên lạc với P3 và P3 đã đặt mua 10 viên thuốc lắc và 01 gói ma túy loại khay (Ketamine), với tổng số tiền là 12.000.000 đồng và nơi giao ma túy là nhà hàng L. Người sử dụng số điện thoại 0966579324 điện thoại cho Thái P để giao ma túy và Thái P đưa cho H số tiền 12.000.000 đồng ra trước cửa nhà hàng nhận ma túy và trả tiền. Mua được ma túy H cất giữ, sau đó Thái P thuê một xe ô tô chở cả nhóm đến quán Karaoke The King thuộc xã Long H, huyện Cần Giuộc vào thuê Phòng số 1 để tất cả cùng sử dụng. Đến khoảng 03 giờ sáng ngày 10/7/2022 khi cả nhóm ra về thì H thấy ma túy sử dụng còn lại trên bàn gồm: 01 phần ma túy loại khay còn trong gói nylon và 04 viên thuốc lắc nên tự ý lấy bỏ vào vỏ bịch bánh Snack để cất giấu đem về nhà sử dụng thì bị cơ quan Công an bắt quả tang.

Trên cơ sở lời khai của H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cần Giuộc tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Chí N người sử dụng số điện thoại số 0966579324 tại Phòng trọ số 07 nhà trọ ông Võ Thành L tại thị trấn C, huyện C thu giữ: 1.250 viên nén các loại nghi chất ma túy; 03 túi nylon có rãnh khếp, trong đó: 02 túi chứa tinh thể rắn màu trắng và 01 túi chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy nên tiến hành lập biên bản thu giữ, niêm phong gửi giám định.

Tại Bản kết luận số 638/KL-KTHS ngày 18/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự thuộc Công an tỉnh Long An kết luận các viên nén, tinh thể màu trắng, chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Chí N như sau:

1. Túi niêm phong mã số NS3A 093247: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nylon có rãnh khếp viền đỏ và 01 (một) túi nylon có rãnh khếp viền xanh, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 60,1642 gam, loại Ketamine.

2. Túi niêm phong mã số NS3A 093248: Chất bột màu trắng đựng trong 01 (một) túi nylon có rãnh khếp viền đỏ, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 21,8596 gam, loại Ketamine.

3. Túi niêm phong mã số NS3A 093223: 01 (một) viên nén màu xám đựng trong 01 (một) túi nylon có rãnh khếp viền đỏ, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,5994 gam, loại MDMA.

4. Túi niêm phong mã số NS2A 062322: 783 (bảy trăm tám mươi ba) viên nén màu xanh lá đựng trong 08 (tám) túi nylon có rãnh khếp viền đỏ, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 275,3571 gam, loại MDMA.

5. Túi niêm phong mã số NS3A 093237: 466 (bốn trăm sáu mươi sáu) viên nén màu xanh dương đựng trong 01 (một) túi có rãnh khếp, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 246,7729 gam, loại MDMA.

Tổng cộng: 1.250 viên nén thu giữ qua giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 522,7294 gam, loại MDMA và 03 túi nylon chứa tinh thể màu trắng qua giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 82,0238 gam, loại Ketamine.

Qua điều tra Nguyễn Chí N khai nhận số ma túy bị thu giữ là do đối tượng Nguyễn Ngọc K đưa cho N cất giấu tại phòng trọ để bán và việc mua bán trái phép chất ma túy là theo sự điều hành của đối tượng K. Thời gian bắt đầu bán ma túy là khoảng tháng 05/2022 đến trước khi bị bắt vào ngày 10/7/2022. Phương thức thực hiện hành vi mua bán ma túy là người mua ma túy trực tiếp liên hệ với tên K, K sử dụng ứng dụng Telegram trên điện thoại di động gọi và nhắn tin số điện thoại của người mua, số lượng ma túy, giá tiền, địa điểm giao cho N. Sau đó, N lấy ma túy trực tiếp liên hệ với người mua để bán ma túy rồi lấy tiền đem về đưa lại cho K, đối với những người mua là khách quen của K thì N là người giao ma túy, nhưng việc trả tiền do K trực tiếp nhận, mỗi lần đi giao ma túy K trả tiền công N từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng. Tối ngày 09/7/2022 tại khu vực nhà hàng L, N có giao ma túy và nhận số tiền 12.000.000 đồng như đã nêu trên. Đến sáng ngày 10/7/2022 tại quán cà phê Mộc thuộc thị trấn C huyện C, N đưa cho tên K số tiền 12.000.000 đồng tiền bán ma túy vào tối ngày 09/7/2022, K trả tiền công cho N là 300.000 đồng và nói cho N biết những người mua ma túy đã bị bắt. K kêu N tháo sim điện thoại có số thuê bao 0966575324 ra khỏi máy, bỏ sim và vứt bỏ sim đi, N làm theo và vứt bỏ luôn tại chỗ ngồi. Sau đó, N mua sim có số thuê bao 0334676001 để sử dụng.

Quá trình điều tra N còn khai nhận, đã thực hiện việc mua bán trái phép ma túy nhiều lần, cho nhiều đối tượng khác nhau không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể trên địa bàn huyện Cần Giuộc và huyện C, tỉnh Long An theo sự điều hành của tên K. Tổng cộng số tiền công tên K trả cho Nguyễn Chí N từ việc mua bán trái phép chất ma túy là 7.000.000 đồng. Cụ thể từng lần N không nhớ rõ, tuy nhiên trong đó có giao ma túy cho những đối tượng sau:

1. Huỳnh Ngọc M, sinh năm: 1993 ngụ ấp T, xã M, huyện C, tỉnh Long An từ 02 đến 03 lần, địa điểm khu vực gần nhà của M, N không nhận tiền, M trả trực tiếp cho K.

2. Người tên Huy (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) 01 lần vào ngày 30/6/2022, số lượng ma túy là 01 hộp 5, địa điểm tại khu vực quán Karaoke D, huyện C, tỉnh Long An.

3. Người tên C2 (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) 02 lần: Lần 1 vào ngày 29/6/2022, không nhớ số lượng, địa điểm là tại khu vực chợ M thuộc thị trấn C, N không nhận tiền, C2 trả cho K; Lần 2 vào ngày 06/7/2022, số lượng 02 viên ma túy, loại kẹo, với số tiền là 600.000 đồng, địa điểm giao là tại khu vực chợ M thuộc thị trấn C, đến sáng ngày 07/7/2022 N đưa tiền lại cho K, lần này K không có trả tiền công cho N.

4. Một người thanh niên không rõ họ tên và địa chỉ vào ngày 12/6/2022 tại ngã ba T, huyện C, tỉnh Long An. K đưa ma túy cho N đi giao, sau đó người mua đưa cho N 100.000 đồng, tiền mua ma túy thì người mua sẽ tự trả cho K.

Ngoài số ma túy bị thu giữ nêu trên, Cơ quan điều tra còn tạm giữ các đồ vật, tài sản gồm: 01 xe mô tô biển số 59S1-789.57; 01 xe mô tô biển số 62M1-558.09;

44 túi ny lon màu trắng, có rãnh khếp viền đỏ; 40 túi ny lon màu trắng, có rãnh khếp viền xanh; 320 túi ny lon màu trắng, có rãnh khếp viền xanh; 600 túi ny lon màu trắng, có rãnh khếp viền trắng; 01 cân điện tử màu đen; 01 thìa Inox màu trắng; 01 thìa nhựa màu trắng; 01 cốc nhựa màu xanh; 01 đoạn ống hút nhựa màu vàng, sọc trắng, cắt nhọn một đầu; 01 hộp giấy hình chữ nhật, màu vàng, có chữ LOUIS VUITTON; 01 hộp giấy hình chữ nhật, màu xám, có chữ Yến Sào; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, sim số 0334676001.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 ProMax, màu đen, sim số 0974874112 thu giữ của Phạm Trần Thái P. Qua điều tra xác định không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu xong.

Tại bản Cáo trạng số 16/CT-VKSLA-P1 ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An truy tố các bị cáo Nguyễn Chí N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự và bị cáo Phạm Công H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Chí N và Phạm Công H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Các bị cáo xác định cáo trạng truy tố là không oan sai.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có lời trình bày:

1. Phạm Trần Thái P trình bày có nội dung: Tối ngày 09/7/2022, Phạm Trần Thái P tổ chức sinh nhật tại nhà hàng L thuộc thị trấn C huyện C. Thái P rủ H, Nguyễn Minh C, Phạm Ngọc Như T, Phạm Ngọc Như T2 và Lê Hoài P1 hùn mỗi người số tiền là 2.000.000 đồng mua ma túy sử dụng thì tất cả đồng ý. Thái P ứng trước số tiền 12.000.000 đồng cho cả nhóm và điện thoại cho người tên Tâm không rõ địa chỉ tên họ có nickname trên Facebook là “Tam” qua mạng Messenger để liên lạc mua ma túy. Người tên Tâm có đọc số điện thoại là 077666277 để P3 liên hệ nhưng P1 không liên lạc được do quá ồn. (P1 điện thoại vào số 0776666277 hỏi mua 10 viên thuốc lắc và 01 gói ma túy loại khay, nhưng ồn quá không nghe trả lời như thế nào nên P1 tắt máy, sau đó số điện thoại 0776666277 điện thoại lại cho P1 và P1 cũng hỏi mua 10 viên thuốc lắc và 01 gói ma túy loại khay nhưng cũng không nghe được bên kia nói gì, do quá ồn, nên P1 liên lạc lại với người tên Tâm qua Messenger và Tâm yêu cầu P1 gửi số điện thoại cho Tâm. Sau đó có số điện thoại 0966579324 liên lạc với P1 hỏi phải đặt mua 10 viên thuốc lắc và 01 gói ma túy loại khay, P3 nói phải và hẹn giao ma túy trước nhà hàng L). Sau đó Thái P liên lạc lại với người tên Tâm cũng qua ứng dụng Messenger. Sau đó có số điện thoại 0966579324 liên lạc với P1 và P1 đã đặt mua 10 viên thuốc lắc và 01 gói ma túy loại khay, với tổng số tiền là 12.000.000 đồng và nơi giao ma túy là nhà hàng L. Người sử dụng số điện thoại 0966579324 điện thoại cho Thái P để giao ma túy và Thái P đưa cho H số tiền 12.000.000 đồng ra trước cửa nhà hàng nhận ma túy và trả tiền. Mua được ma túy H cất giữ, sau đó Thái P thuê một xe ô tô chở cả nhóm đến quán Karaoke The King thuộc xã Long H, huyện Cần Giuộc vào thuê Phòng số 1 để tất cả cùng sử dụng. Đến khoảng 03 giờ sáng ngày 10/7/2022 khi cả nhóm ra về bỏ lại số ma túy còn lại tại

quán Karaoke. Đến sáng hôm sau thì biết H bị cơ quan công an bắt về hành vi tàng trữ trái pháp ma túy. Việc H thấy ma túy sử dụng còn lại trên bàn Thái P không biết.

2. Nguyễn Minh C, Phạm Ngọc Như T, Phạm Ngọc Như T2, Lê Hoài P1 có lời khai và lời trình bày: Việc những người này có thỏa thuận hùn tiền mua ma túy sử dụng như Thái P trình bày. Sau khi sử dụng ma túy tại quán Karaoke, tất cả ra về không quan tâm đến số ma túy còn lại hay không. Việc H tự lấy ma túy còn lại về sử dụng những người này không hề biết.

3. Nguyễn Ngọc K trình bày: Ông và bị cáo N có quen biết nhau do cùng học chung trường phổ thông nên có số điện thoại liên lạc với nhau. Ông không có cùng bị cáo N thực hiện việc mua bán chất ma túy như bị cáo N trình bày.

4. Huỳnh Ngọc M trình bày: Đã mua ma túy của bị cáo N như bị cáo N trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa phát biểu luận tội có nội dung:

Xét thấy lời nhận tội của các bị cáo trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ khẳng định bản Cáo trạng số 16/CT-VKSLA-P1 ngày 30/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An đã truy tố bị cáo Nguyễn Chí N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự và Phạm Công H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là khách quan, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Xét thấy, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự thú hành vi phạm tội trước đó; mẹ ruột nguyên là cán bộ y tế xã, hội viên chi hội ấp L, xã M được UBND xã M tặng nhiều giấy khen, gia đình bị cáo có ông ngoại Nguyễn Văn X là liệt sĩ, bà ngoại Võ Thị D được Nhà nước tặng huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước, bà cố Lê Thị N là bà mẹ Việt Nam Anh Hùng, bản thân N chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, đã nộp lại tiền thu lợi bất chính; bị cáo H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bản thân chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo khi lượng hình.

Mặc dù có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhưng bị cáo N nhiều lần bán ma túy cho người khác để thu lợi bất chính, đây là tình tiết tăng nặng phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự và số lượng ma túy bị cáo tàng trữ để bán là đặc biệt lớn, chỉ riêng ma túy loại MDMA đã gấp 05 lần khối lượng ma túy quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Từ sự phân tích đánh giá như trên, sau khi xem xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội; Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Hình phạt chính: Đề nghị áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm r, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự tuyên phạt bị cáo Nguyễn Chí N 20 năm tù.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự tuyên phạt bị cáo Phạm Công H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Xét thấy hoàn cảnh bản thân bị cáo có khó khăn nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

b) Xử lý tài sản, đồ vật thu giữ: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị xử lý các vật chứng như sau:

Tịch thu tiêu hủy:

- Số ma túy còn lại sau giám định gồm: Túi niêm phong mã số NS4A 157756, có khối lượng 4,9606 gam; túi niêm phong mã số NS4A 157759 có khối lượng 0,3539 gam; túi niêm phong mã số NS3A 093247, có khối lượng 58,8643 gam; túi niêm phong mã số NS3A 093241, có khối lượng 20,2010 gam; túi niêm phong mã số NS2A 062322, có khối lượng 270,6021 gam; túi niêm phong mã số NS3A 093237, có khối lượng 239,9965 gam.

- 44 túi ny lon màu trắng, có rãnh khếp viền đỏ; 40 túi ny lon màu trắng, có rãnh khếp viền xanh; 320 túi ny lon màu trắng, có rãnh khếp viền xanh; 600 túi ny lon màu trắng, có rãnh khếp viền trắng; 01 cân điện tử màu đen; 01 thìa Inox màu trắng; 01 thìa nhựa màu trắng; 01 cốc nhựa màu xanh; 01 đoạn ống hút nhựa màu vàng, sọc trắng, cắt nhọn một đầu; 01 hộp giấy hình chữ nhật, màu vàng, có chữ LOUIS VUITTON; 01 hộp giấy hình chữ nhật, màu xám, có chữ Yên Sào.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

- 01 xe mô tô biển số 59S1-789.57 (đây là phương tiện bị cáo N đi giao ma túy; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, sim số 0334676001 (bị cáo N dùng liên lạc phục vụ cho việc bán ma túy).

Hoàn trả cho bị cáo H: 01 xe mô tô biển số 62M1-558.09.

Đối với Phạm Trần Thái P, Nguyễn Minh C, Phạm Ngọc Như T, Phạm Ngọc Như T2 và Lê Hoài P1 thừa nhận có hùn mỗi người số tiền 2.000.000 đồng cùng với Phạm Công H mua ma túy để sử dụng. Tuy nhiên, sau khi đã sử dụng xong thì ra về, không biết việc H tự ý lấy ma túy còn thừa cất giấu để đem về nhà sử dụng riêng, nên hành vi Thái P, C, T, T2, Hoài P1 không đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với vai trò đồng phạm.

Đối với Nguyễn Ngọc K, quá trình điều tra Nguyễn Chí N khai nhận việc bán ma túy là do K điều hành. Tuy nhiên, qua làm việc, đối chất, tra cứu số điện thoại và làm việc người liên quan Huỳnh Ngọc M. K không thừa nhận điều hành N mua bán trái phép chất ma túy và các tài liệu chứng cứ khác không đủ cơ sở để chứng minh. Do đó, Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý K về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” với vai trò đồng phạm.

Luật sư bào chữa bảo vệ theo chỉ định cho bị cáo N phát biểu bào chữa có nội dung: Qua cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân và quan điểm luận tội của

Kiểm sát viên tại phiên tòa. Nguyễn Chí N đã có hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy như cáo trạng và Kiểm sát viên xác định là có căn cứ. N có khai báo người đồng phạm trong việc mua bán trái phép ma túy với N là Nguyễn Ngọc K. Trong thời gian xét xử vụ án theo đề nghị của Luật sư, Viện kiểm sát và cơ quan điều tra công an tỉnh Long An đã tiến hành thu thập chứng cứ cung cấp cho Hội đồng xét xử, việc đối chất, tra cứu số điện thoại qua các ứng dụng Messenger và ứng dụng Telegram chưa đủ chứng cứ xác định K là đồng phạm với bị cáo N. Xét thấy bị cáo N phạm tội tuy có tình tiết tăng nặng phạm tội 2 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự nhưng N cũng có nhiều tình tiết giảm nhẹ như thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; tự thú hành vi phạm tội trước đó; mẹ ruột nguyên là cán bộ y tế xã, hội viên chi hội ấp L, xã M được UBND xã M tặng nhiều giấy khen, gia đình bị cáo có ông ngoại Nguyễn Văn X là liệt sĩ, bà ngoại Võ Thị D được nhà nước tặng huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước, bà có Lê Thị N là bà mẹ Việt Nam Anh Hùng, bản thân N chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, đã nộp lại tiền thu lợi bất chính. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức án nhẹ nhất đối với bị cáo.

Các bị cáo không tranh luận.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ có liên quan đến vụ án không phát biểu tranh luận.

Các bị nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Long An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Việc vắng mặt của đương sự là người có liên quan:

Xét thấy, trong quá trình điều tra cơ quan Điều tra đã tiến hành lấy lời khai trực tiếp theo quy định của pháp luật về những nội dung có liên quan đến vụ án; cũng như quyền lợi liên quan trong vụ án đã được giải quyết trong thời gian điều tra vụ án nên Hội đồng xét xử có căn cứ quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 292 và Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về nội dung: Để thỏa mãn nhu cầu cá nhân Phạm Công H đã tàng trữ 01 túi ma túy, có khối lượng: 5,5884 gam, loại Ketamine và 04 ma túy, có khối lượng: 1,4132 gam, loại MDMA nhằm mục đích để sử dụng. Nguyễn Chí N vì muốn có tiền để tiêu xài cá nhân đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhiều

lần, cho nhiều đối tượng khác nhau. Qua khám xét thu giữ tại phòng trọ của N 1.250 viên nén là ma túy, có tổng khối lượng: 522,7294 gam, loại MDMA và 03 túi nylon chứa tinh thể màu trắng là ma túy, có tổng khối lượng: 82,0238 gam, loại Ketamine nhằm mục đích để bán lại cho người khác thu lợi bất chính.

[4] Các bị cáo là người thành niên có đủ khả năng nhận thức, điều khiển hành vi, bị cáo Phạm Công H đã tàng trữ 01 túi ma túy nhằm mục đích để sử dụng. Bị cáo Nguyễn Chí N hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần, cho nhiều đối tượng khác nhau. Hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mình gây ra. Hành vi của bị cáo Phạm Công H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Nguyễn Chí N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An truy tố các bị cáo H và N với tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

“Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

...

h) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản...”

“Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản...”

Xét thấy, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, mà còn gây tác hại lớn về nhiều mặt xã hội, ảnh hưởng cho sức khỏe con người, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Các bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nên cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Nguyễn Chí N được áp dụng tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự thú hành vi phạm tội; mẹ ruột nguyên là cán bộ y tế xã, hội viên chi hội ấp L, xã M được UBND xã M được tặng nhiều giấy khen, gia đình bị cáo có ông ngoại Nguyễn Văn X là liệt sĩ, bà ngoại Võ Thị D được nhà nước tặng huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước, bà cố Lê Thị N là bà mẹ Việt Nam Anh Hùng, bản thân N chưa có tiền án, tiền sự, tự nguyện nộp lại tiền thu lợi bất chính. Gia đình khó khăn là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm r, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tình tiết tăng nặng: Phạm tội 02 lần trở lên theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự

Phạm Công H được áp dụng tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, từ lời khai của bị cáo giúp cơ quan điều tra phát hiện hành vi phạm tội của bị cáo N; bản thân H chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, gia đình khó khăn là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tình tiết tăng nặng: Không.

Nên có xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo.

Các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Về vật chứng:

- 01 (một) gói niêm phong vụ số 629, ngày 18/7/2022 có chữ ký ghi tên người chứng kiến Hà Quang Thái và người niêm phong Ngô Bảo Trọng là bì thư được niêm phong nguyên vẹn. Bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 4,9606 gam Ketamine (túi niêm phong mã số NS4A 157756) và 0,3539 gam MDMA (túi niêm phong mã số NS4A 157759) và vỏ bao đựng mẫu giám định, theo kết luận giám định số 629/KL-KTHS ngày 18/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An.

- 01 (một) gói niêm phong vụ số 638, ngày 21/7/2022 có chữ ký ghi tên người chứng kiến Hà Quang Thái và người niêm phong Ngô Bảo Trọng là túi niêm phong dùng để đựng các mẫu vật đã được niêm phong nguyên vẹn. Bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định gồm 58,8643 gam ma túy, loại Ketamine (túi niêm phong mã số NS3A 093247); 20,2010 gam ma túy, loại Ketamine (túi niêm phong mã số NS3A 093248); 270,6021 gam ma túy, loại MDMA (túi niêm phong mã số NS2A 062322); 239,9965 gam ma túy, loại MDMA (túi niêm phong mã số NS3A 093237) và vỏ bao đựng mẫu giám định, theo kết luận giám định số 638/KL-KTHS ngày 18/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An.

- 44 (bốn mươi bốn) túi ny lon màu trắng có rãnh khếp viền màu đỏ.

- 40 (bốn mươi) túi ny lon màu trắng có rãnh khếp viền màu xanh.

- 320 (ba trăm hai mươi) túi ny lon màu trắng có rãnh khếp viền màu xanh.
- 600 (sáu trăm) túi ny lon màu trắng có rãnh khếp viền màu trắng.
- 01 (một) cân điện tử màu đen.
- 01 (một) thìa inox màu trắng.
- 01 (một) thìa nhựa màu trắng.
- 01 (một) cốc nhựa màu xanh.
- 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu vàng, sọc trắng, cắt nhọn một đầu.
- 01(một) hộp giấy hình chữ nhật, màu vàng, có chữ LOUIS VUITTON.
- 01(một) hộp giấy hình chữ nhật, màu xám, có chữ Yên sào.

Là vật chứng bị cáo N dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus, màu đen, có số IMEI trên máy: 355843087556324, gắn 01 sim Viettel 4G số 0334676001 (không kiểm tra số sim và tình trạng máy bên trong).

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave màu sơn trắng, biển số 59S1-789.57 (xe đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong).

- Số tiền 7.300.000 đồng.

Bị cáo N dùng vào việc phạm tội và thu lợi bất chính nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Vario, màu sơn xám đen, biển số 62M1-558.09 (xe đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong). Bị cáo H không có mục đích dùng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[7] Đối với Phạm Trần Thái P, Nguyễn Minh C, Phạm Ngọc Như T, Phạm Ngọc Như T2 và Lê Hoài P1 thừa nhận có hùn mỗi người số tiền 2.000.000 đồng cùng với Phạm Công H mua ma túy để sử dụng. Tuy nhiên, sau khi đã sử dụng xong thì ra về, không biết việc H tự ý lấy ma túy còn thừa; Bị cáo H thừa nhận bị cáo tự lấy số ma túy của cả nhóm bỏ lại sau khi sử dụng với mục đích cất giấu để đem về nhà sử dụng riêng. Viện kiểm sát cho là hành vi Thái P, C, T, T2, Hoài P1 không đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với vai trò đồng phạm không truy tố nên bản án không xem xét.

Đối với Nguyễn Ngọc K, quá trình điều tra Nguyễn Chí N khai nhận việc bán ma túy là do K điều hành. Tuy nhiên, qua làm việc, đối chất, tra cứu số điện thoại và làm việc người liên quan Huỳnh Ngọc M. K không thừa nhận điều hành N mua bán trái phép chất ma túy, qua các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập. Trong thời gian xét xử Hội đồng xét xử có yêu cầu thu thập chứng cứ trên ứng dụng Messenger và Telegram, Sở thông tin truyền thông có công văn xác định các ứng dụng trên không thể phục hồi được. Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát xác định không cơ sở để chứng minh. Do đó, Cơ quan điều tra không khởi tố, Viện kiểm sát không truy tố nên cấp sơ thẩm không có thẩm quyền xem xét nên bản án sơ thẩm không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Chí N, Phạm Công H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Chí N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
Bị cáo Phạm Công H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt:

- Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251, điểm r, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí N 20 (Hai mươi) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (10/7/2022).

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Công H 01 (Một) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (10/7/2022).

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam các bị cáo 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (10/04/2023) để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) gói niêm phong vụ số 629, ngày 18/7/2022 có chữ ký ghi tên người chứng kiến Hà Quang Thái và người niêm phong Ngô Bảo Trọng là bì thư được niêm phong nguyên vẹn. Bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 4,9606 gam Ketamine (túi niêm phong mã số NS4A 157756) và 0,3539 gam MDMA (túi niêm phong mã số NS4A 157759) và vỏ bao đựng mẫu giám định, theo kết luận giám định số 629/KL-KTHS ngày 18/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An.

- 01 (một) gói niêm phong vụ số 638, ngày 21/7/2022 có chữ ký ghi tên người chứng kiến Hà Quang Thái và người niêm phong Ngô Bảo Trọng là túi niêm phong dùng để đựng các mẫu vật đã được niêm phong nguyên vẹn. Bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định gồm 58,8643 gam ma túy, loại Ketamine (túi niêm phong mã số NS3A 093247); 20,2010 gam ma túy, loại Ketamine (túi niêm phong mã số NS3A 093248); 270,6021 gam ma túy, loại MDMA (túi niêm phong mã số NS2A 062322); 239,9965 gam ma túy, loại MDMA (túi niêm phong mã số NS3A 093237) và vỏ bao đựng mẫu giám định, theo kết luận giám định số 638/KL-KTHS ngày 18/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An.

- 44 (bốn mươi bốn) túi ny lon màu trắng có rãnh khếp viền màu đỏ.

- 40 (bốn mươi) túi ny lon màu trắng có rãnh khếp viền màu xanh.

- 320 (ba trăm hai mươi) túi ny lon màu trắng có rãnh khếp viền màu xanh.

- 600 (sáu trăm) túi ny lon màu trắng có rãnh khếp viền màu trắng.

- 01 (một) cân điện tử màu đen.

- 01 (một) thìa inox màu trắng.

- 01 (một) thìa nhựa màu trắng.

- 01 (một) cốc nhựa màu xanh.

- 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu vàng, sọc trắng, cắt nhọn một đầu.
- 01 (một) hộp giấy hình chữ nhật, màu vàng, có chữ LOUIS VUITTON.
- 01(một) hộp giấy hình chữ nhật, màu xám, có chữ Yên sào.

Tịch thu sung công quỹ:

- 01(một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus, màu đen, có số IMEI trên máy: 355843087556324, gắn 01 sim Viettel 4G số 0334676001 (không kiểm tra số sim và tình trạng máy bên trong).

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave màu sơn trắng, biển số 59S1-789.57 (xe đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong). Số máy: HC09E-5218045; số khung: RLHHC09027Y117992; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 091439, tên chủ xe Đặng Thị Như Hằng, do Phòng Cảnh sát giao thông Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 30/05/2013 (Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy được lưu trong hồ sơ vụ án)

- 7.300.000 đồng (Bảy triệu ba trăm nghìn tiền Việt Nam đồng).

Trả lại cho bị cáo Phạm Công H:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Vario, màu sơn xám đen, biển số 62M1-558.09 (xe đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong).

Các tài sản trên do Cục thi hành án Dân sự tỉnh Long An đang quản lý theo quyết định chuyển vật chứng số 18/QĐ-VKSLA-P1 ngày 30/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An và biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/01/2023 và biên lai thu tiền số: 0000222 ngày 20/02/2023, của Cục thi hành án dân sự tỉnh Long An.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Buộc mỗi bị cáo Nguyễn Chí N, Phạm Công H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người có quyền nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa và phiên tuyên án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TP HCM (01);
- VKSNDCC tại TP HCM (01);
- VKSND tỉnh Long An (01);
- Cục THADS tỉnh Long An (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Long An (01);
- Bị cáo (01);
- Người TGGT khác;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Văn Nhậm